

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: *234*/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày *26* tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 2: Mua sinh phẩm tách chiết ARN xét nghiệm phòng, chống dịch COVID-19 khẩn cấp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 22/7/2021 của Chính phủ về việc mua sắm thuốc, hóa chất vật tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng chống dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;



Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành danh mục trang thiết bị y tế được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm sự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Công văn số 5888/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai đấu thầu trang thiết bị y tế theo Thông tư số 14/2020/TT-BYT;

Căn cứ Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12/5/2021 của Bộ Tài chính về việc nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh COVID-19;

Căn cứ Công văn số 6144/BKHĐT-QLĐT ngày 13/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện pháp luật đấu thầu và các Nghị quyết của Chính phủ về mua sắm phục vụ phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018;

Căn cứ Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1817/QĐ-UBND;

Căn cứ Công văn số 4954/UBND-KGVX ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về việc trả lời Tờ trình số 257/TTr-SYT ngày 17/7/2021 của Sở Y tế;

Theo đề nghị của của Sở Y tế tại Tờ trình số 13/TTr-SYT ngày 14/01/2022, Công văn số 163/SYT-NVYD ngày 22/01/2022 và các tài liệu về xây dựng gói thầu đính kèm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 2: Mua sinh phẩm tách chiết ARN xét nghiệm phòng, chống dịch COVID-19 khẩn cấp, cụ thể như sau:



TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 2: Mua sinh phẩm tách chiết ARN xét nghiệm phòng, chống dịch COVID-19 khẩn cấp	1.935.360.000	Ngân sách địa phương cấp năm 2021-2022 để phòng, chống dịch bệnh COVID-19	Chi định thầu theo quy trình rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Tháng 01/2022	Trọn gói	Trong vòng 30 ngày
Tổng giá trị gói thầu:		1.935.360.000	Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm ba mươi lăm triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng.					

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

Điều 2.

1. Sở Y tế tổ chức lựa chọn nhà thầu có năng lực, uy tín theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, tuân thủ các quy định hiện hành; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và pháp lý của nội dung hồ sơ trình phê duyệt tại Tờ trình số 13/TTr-SYT ngày 14/01/2022.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức giám sát, kiểm soát đơn giá, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTĐT, KGVX (Q).

3



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mười



Phụ lục

GÓI THẦU SINH PHẨM TÁCH CHIẾT ARN-KẾT NGHIỆM RT-PCR KHẨN CẤP
(Kèm theo Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Stt	Tên hàng hóa, quy cách	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Phân nhóm TT14	Xuất xứ (Hãng/Nước sản xuất)	Quy cách	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
1	TopPURE @ Maga GENOMIC VIRAL EXTRACTION KIT (DNA/RNA) Mã hàng: HI – 612.B	<p>TopPURE @ Maga Genomic DNA/RNA Extraction Kit</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa chất chia sẵn lên Plate, giúp khách hàng thao tác thuận tiện, nhanh chóng. Cung cấp bao gồm Tipcom chạy máy. - Loại Mẫu: Tế bào nuôi cấy, vi khuẩn gram (-F8) và gram (+), huyền dịch (huyền phù), mẫu quét bề mặt, mẫu dịch phết dùng cho thu nhận DNA/RNA virus bao gồm SARS-CoV-2. Thu nhận đồng thời DNA và RNA - Hiệu suất thu hồi: >26 µg DNA Genome - Độ tinh sạch: A260/A280 = 1.7 - 2.2 - Thời gian: 18 phút cho 1-96 mẫu (giải pháp tách tự động) - Lượng mẫu đầu vào: 50-300 µL - Thể tích thu nhận: 100 µL DNA/RNA - Hạt từ: Nồng độ: 100mg/ mL, Kích thước: ≥1 µm, Lõi: Fe3O4, Vỏ ngoài: SiO2. <p>Lựa chọn mã phụ phù hợp với thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> (KF): dùng cho máy Thermo KingFisher™ Flex. (T): dùng cho máy Tanbead maelstrom 9600 Không mã phụ: Bioer NPA-96P <p>Tiêu chuẩn: Bộ Kit sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001 và ISO 13485, phân loại A, hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của trang thiết bị y tế thuộc loại A.</p>	Hộp	5	Việt Nam hoặc tương đương	Hộp/96Preps	300	6.451.200	1.935.360.000
Tổng cộng: 01 khoản									1.935.360.000

(Handwritten signature)